

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 10-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hứa Đình Hiền.

2. Ông Đỗ Trung Xuân.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà:** Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/HSST, ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn L (Tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/11/1985 tại Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Dương Văn T và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là Đàm Thị T1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 26/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Dương Văn L 05 (Năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 15/02/2022 Dương Văn L chấp hành án xong án phạt tù (tính đến ngày 12/8/2024 Dương Văn L đã được xóa án tích đối với bản án này).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. (Vắng mặt, có lý do).

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 12/8/2024 tại khu vực đoạn đường thuộc tổ Bản C, phường H, thành phố B, tỉnh K, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Dương Văn L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần đùi màu đen phía trước bên trái của Dương Văn L đang mặc có 01 (một) gói giấy màu bạc, mở bên trong có một lớp nilon màu trắng, có dòng chữ màu xanh (loại nilon vỏ bao kim tiêm), mở bên trong lớp nilon này phát hiện 02 (hai) gói được gói bằng một lớp giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là chất ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu D1). Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Dương Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong có gắn sim số điện thoại 0365.763.985; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 97G1 - 008.52 cùng chìa khóa xe.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Dương Văn L. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu D1 có khối lượng là 0,356g (không phẩy ba năm sáu gam), sau khi cân đã cho toàn bộ số chất màu trắng dạng cục và bột trên vào 01 (một) túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa zip có viền màu đỏ và niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định. Vỏ phong bì niêm phong ký hiệu D1, giấy gói, nilon cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Dương Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/8/2024, Dương Văn L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 97G1 - 008.52 đi từ nhà ở của L tại Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh K đến thành phố Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi L đi đến khu vực đường B thuộc phường H, thành phố B, tỉnh K thì L gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), qua nói chuyện, L hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đồng ý, tiếp đó L đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền và bán cho L 01 (một) gói được gói bằng giấy màu bạc, bên trong có 02 (hai) gói ma túy, loại Heroin. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào trong túi quần đùi màu đen phía trước bên trái mà L đang mặc rồi điều khiển xe mô tô để đi tìm nơi sử dụng ma túy, trên đường đi thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

- Tại Kết luận giám định số 280/KL - KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

+ Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,356g (không phẩy ba năm sáu gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại 0,311g (không phẩy ba một một gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T178 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

* Về vật chứng của vụ án, gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Văn L”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,311g (không phẩy ba một một gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt sau phong bì có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Văn Trình, 01 (một) dòng chữ Dương Văn L và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ký hiệu D1, giấy gói, nylon cũ.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng (loại màn hình cảm ứng), điện thoại có số IMEI1: 863271055807419 và số IMEI2: 863271055807401, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 84365763985.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh bạc mang biển kiểm soát 97G1 - 008.52, có số khung: RLHJA3927PY483859 và số máy: JA39E3105070 cùng chìa khoá xe, xe mô tô đã qua sử dụng (Không thu giữ được giấy chứng nhận đăng ký của chiếc xe này).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó tại Cơ quan điều tra, bà N có ý kiến số tiền mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh bạc mang biển kiểm soát 97G1 - 008.52, có số khung: RLHJA3927PY483859 và số máy: JA39E3105070 là của bà. Năm 2023 bà đưa cho L số tiền này để đi mua xe cho L, làm phương tiện để L đi lại, đăng ký xe mang tên L. Nay L dùng chiếc xe này để đi mua, tàng trữ ma túy, bà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật đối với chiếc xe này. Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền mua xe hay bất cứ khoản gì, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 78/CT- VKSTPBK ngày 10/11/2024, truy tố bị cáo Dương Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: Dương Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Dương Văn L không có tài sản gì. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, mặt trước phong bì có dòng chữ: “*Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Văn L*”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,311g (không phẩy ba một một gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt sau phong bì có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Văn Trình, 01 (một) dòng chữ Dương Văn L và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ký hiệu D1, giấy gói, nilon cũ.

- + Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng (loại màn hình cảm ứng), điện thoại có số IMEI1: 863271055807419 và số IMEI2: 863271055807401, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 84365763985.

- + Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh bạc mang biển kiểm soát 97G1 - 008.52, có số khung: RLHJA3927PY483859 và số máy: JA39E3105070 cùng chìa khoá xe, xe mô tô đã qua sử dụng của Dương Văn L.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Văn L nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn; Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 50 phút ngày 12/8/2024, tại khu vực đoạn đường thuộc tổ Bản C, phường H, thành phố B, tỉnh K, Dương Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,356g (không phải ba năm sáu gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của Dương Văn L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Dương Văn L có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra, Dương Văn L có ông nội là Dương Văn Vảnh là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã từng bị xét xử cũng về hành vi liên quan đến chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng trong vụ án: - Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Văn L”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,311g (không phẩy ba một một gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt sau phong bì có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Văn Trinh, 01 (một) dòng chữ Dương Văn L và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có Vở phong bì niêm phong ký hiệu D1, giấy gói, nilon cũ. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng (loại màn hình cảm ứng), điện thoại có số IMEI1: 863271055807419 và số IMEI2: 863271055807401, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 84365763985 tuy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng Hội đồng xét xử xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh bạc mang biển kiểm soát 97G1 - 008.52, có số khung: RLHJA3927PY483859 và số máy: JA39E3105070 cùng chìa khoá xe, xe mô tô đã qua sử dụng, là phương tiện mà Dương Văn L dùng để đi mua, tàng trữ ma túy. Tuy bị cáo và bà N cho rằng tiền mua xe là của bà N, nhưng bà N cũng thừa nhận đã cho L số tiền mua xe và xe mua về để cho một mình L sử dụng, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên L. Bà đề nghị xử lý chiếc xe theo quy định của pháp luật, không yêu cầu L phải trả tiền mua xe hay bồi thường bất cứ khoản nào. Xét thấy chiếc xe này là tài sản hợp pháp của L, có nguồn gốc là được tặng cho riêng. L đã sử dụng chiếc xe vào việc tàng trữ ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo không phải để kiếm lời, bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Văn L.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L ở khu vực tổ Bản C, phường H, thành phố B, tỉnh K, L không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Dương Văn L 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T178, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Văn L”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,311g (không phải ba một một gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt sau phong bì có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Văn Trình, 01 (một) dòng chữ Dương Văn L và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có Vở phong bì niêm phong ký hiệu D1, giấy gói, nilon cũ.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng (loại màn hình cảm ứng), điện thoại có số IMEI1: 863271055807419 và số IMEI2: 863271055807401, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 84365763985.

+ Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh bạc mang biển kiểm soát 97G1 - 008.52, có số khung: RLHJA3927PY483859 và số máy: JA39E3105070 cùng chìa khoá xe, xe mô tô đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Nguyễn Thị N . Bà N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp Bắc Kạn;
- Công an tp Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền